

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
PHÁT TRIỂN SÓC SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 61/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2017

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT  
Năm 2016**

(Từ ngày 01/01/2017 đến 30/6/2017)

**Bản Công bố thông tin (Lược thông tin cá nhân)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SÓC SƠN
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 156, Khối 14, Quốc lộ 3, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội
- Điện thoại: 04.3583.2189 Fax: 043.583.2091 Email: dautusocson@gmail.com
- Vốn điều lệ: **304.759.480.000 đồng** (ba trăm lẻ bốn tỷ bảy trăm năm chín triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng)
- Mã chứng khoán: DPS

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:** Đại hội đồng cổ đông ngày 26/6/2017.

**II. Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2017)**

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| STT | Thành viên HĐQT     | Chức vụ                    | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Lý do không tham dự |
|-----|---------------------|----------------------------|-------------------------------------------|---------------------|-------|---------------------|
| 2   | Nguyễn Quang Nguyên | Chủ tịch HĐQT              |                                           | 02/02               | 100%  |                     |
| 3   | Nguyễn Quang Tiến   | Ủy viên HĐQT               |                                           | 02/02               | 100%  |                     |
| 4   | Lê Tiến Dũng        | Ủy viên HĐQT kiêm giám đốc |                                           | 02/02               | 100%  |                     |
| 5   | Nguyễn Ngọc Lâm     | Ủy viên HĐQT               |                                           | 02/02               | 100%  |                     |
| 6   | Nguyễn Ngọc Tú      | Ủy viên HĐQT               |                                           | 02/02               | 100%  |                     |



2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:
- Thường xuyên giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Yêu cầu Ban Tổng Giám đốc báo cáo thường xuyên kết quả thực hiện theo từng kỳ sản xuất. Đề ra giải pháp kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
  - Hàng tháng tổ chức họp giao ban toàn Công ty với thành phần bao gồm: Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Trưởng các phòng ban. Để đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ SXKD, kết quả thực hiện; Đề ra kế hoạch chi tiết trong tháng tới; Giải quyết các vấn đề còn tồn tại trong quá trình SXKD của Công ty.
  - Thường xuyên nhắc nhở đôn đốc Ban Tổng Giám đốc thực hiện báo cáo và công bố thông tin cho đúng với các quy định của Pháp luật hiện hành.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị: Hội đồng Quản trị không thành lập các tiểu ban trực thuộc

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2017:

| STT | Số Nghị quyết | Ngày      | Nội dung                                                                                                                     |
|-----|---------------|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 42/CBTT-DPS   | 14/7/2017 | Nghị quyết của Hội đồng quản trị về ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 |
| 2   | 49-HCSS       | 26/6/2017 | Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2017                                                                              |

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo sáu tháng đầu năm 2016)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| STT | Thành viên BKS      | Chức vụ        | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|---------------------|----------------|------------------------------------------|-------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1   | Lê Hồng Sơn         | Trưởng BKS     |                                          | 2/2                     | 100 %             |                         |
| 2   | Tạ Thị Ánh          | Thành viên BKS |                                          | 2/2                     | 100 %             |                         |
| 3   | Phạm Thị Thanh Thủy | Thành viên BKS |                                          | 2/2                     | 100 %             |                         |

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:



Những hoạt động trong năm của HĐQT, Ban điều hành đều được cụ thể hóa bằng những nghị quyết, văn bản làm căn cứ để BKS giám sát và đưa ra những ý kiến tư vấn phù hợp với tình hình kinh tế vĩ mô và tiến độ thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ. Việc Công ty công bố thông tin theo đúng quy định của một công ty niêm yết trên sàn và trao đổi thông tin liên tục giữa HĐQT và BKS cũng góp phần làm tăng khả năng giám sát của BKS, làm tiền đề để BKS báo cáo lên ĐHĐCĐ.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát theo quy định.

HĐQT và Ban Giám đốc đã hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình, như việc cung cấp các thông tin tài liệu, cử các cán bộ phối hợp làm việc với Ban Kiểm soát khi có yêu cầu, tham gia các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp của công ty. Ban Kiểm soát đã thông báo cho HĐQT, Ban Giám đốc về kế hoạch kiểm tra, kiểm soát trong năm. Ban Kiểm soát đã phối hợp với các phòng, ban của công ty trong việc kiểm tra, kiểm soát hoạt động của các đơn vị thành viên và báo cáo kết quả hoạt động cho HĐQT được biết. Định kỳ hàng quý, Ban Kiểm soát đều lập báo cáo kiểm tra giám sát đối với tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh gửi tới HĐQT và Ban Giám đốc.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

#### **IV. Đào tạo về quản trị công ty:**

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm:

Ông Nguyễn Ngọc Lâm: Thạc sĩ Kinh tế- Đại học Ngoại thương

#### **V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty (kèm phụ lục)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (không có)

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm: *Không có*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *Không có*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo: *Không có*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*



**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *(Kèm phụ lục)*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:  
*Không có*

**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có**



**CHỦ TỊCH HĐQT**

**CHỦ TỊCH HĐQT**  
*Nguyễn Quang Nguyên*

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SÓC SƠN

PHỤ LỤC

1. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

| ST<br>T | Tên tổ chức/cá nhân     | Tài<br>khoản<br>giao<br>dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu<br>có) | Chức vụ tại<br>công ty (nếu có) | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ<br>liên hệ                         | Thời điểm<br>bắt đầu là<br>người có<br>liên quan            | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan                                     | Lý<br>do                       |
|---------|-------------------------|---------------------------------------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| 1       | Ông Nguyễn Quang Nguyên |                                                               | Chủ tịch HĐQT                   | Phường桂花 Sàng, TP Thái<br>Nguyên, Thái Nguyên                    | Là Chủ tịch<br>Hội đồng<br>quản trị từ<br>ngày<br>1/11/2016 |                                                                                        |                                |
| 2       | Ông Nguyễn Quang Tiến   |                                                               | TV HĐQT                         | Phường Phan Đình Phùng,<br>TP. Thái Nguyên, Tỉnh Thái<br>Nguyên  |                                                             | Miễn<br>nhiệm<br>chức danh<br>Chủ tịch<br>Hội đồng<br>quản trị từ<br>ngày<br>1/11/2016 | Vì<br>lí do<br>sức<br>kh<br>ỏe |
| 3       | Ông Lê Tiến Dũng        |                                                               | TV HĐQT Kiểm<br>Tổng Giám đốc   | Xóm 9, Xã Nghĩa Hành,<br>Huyện Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ<br>An, Việt Nam | Là Tổng<br>Giám đốc<br>từ ngày từ<br>ngày<br>25/07/2017     |                                                                                        |                                |



|    |                        |  |                      |                                                                 |                                                                                            |  |  |
|----|------------------------|--|----------------------|-----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
| 4  | Ông Nguyễn Ngọc Lâm    |  | TV HĐQT              | Phường Phan Đình Phùng,<br>TP. Thái Nguyên, Tỉnh Thái<br>Nguyên |                                                                                            |  |  |
| 5  | Ông Nguyễn Ngọc Tú     |  | TV HĐQT              | Phú Lâm, Hà Đông, Hà Nội                                        |                                                                                            |  |  |
| 6  | Bà Tạ Thị Ánh          |  | TV BKS               | TT Phố Lu, Bảo Thắng, Lào<br>Cai                                |                                                                                            |  |  |
| 7  | Bà Phạm Thị Thanh Thủy |  | TV BKS               | Tổ 23 - TT Đông Anh -<br>Huyện Đông Anh - TP Hà<br>Nội          |                                                                                            |  |  |
| 8  | Ông Lê Hồng Sơn        |  | Trưởng BKS           | Minh Khai, Hoàng Mai, Hà<br>Nội                                 | Là thành<br>viên BKS<br>từ ngày<br>20/02/2016<br>Là Trưởng<br>BKS từ<br>ngày<br>18/05/2016 |  |  |
| 9  | Bà Trần Lê Hoa         |  | Kế toán trưởng       | Vân Canh, Hoài Đức, Hà Nội                                      | Là Kế toán<br>trưởng từ<br>ngày<br>01/06/2016                                              |  |  |
| 10 | Ông Nguyễn Bá Sơn      |  | Phó Tổng Giám<br>đốc | 38 Tầng trệt C/c Tân Quy,<br>P.Tân Quy, Quận 7, TP.HCM          | Là Phó<br>Tổng Giám<br>đốc từ ngày<br>25/07/2017                                           |  |  |

\* Ông Nguyễn Quang Tiến xin miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị vì lý do sức khỏe.



1. DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

| STT | Họ tên               | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Quan hệ với người nội bộ | Số CMND/ Hộ chiếu | Ngày cấp   | Nơi cấp                    | Địa chỉ                                           | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|----------------------|------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-------------------|------------|----------------------------|---------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1   | Nguyễn Quang Nguyễn  |                                          | Thành viên HĐQT                                        | B6096064          | 19/01/2012 | Cục Quản lý xuất nhập cảnh | Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, Thái Nguyên      | 1.274.021                  | 4,18%                         |         |
| 1.1 | Nguyễn Quang Tiến    |                                          | Anh trai                                               | 090778343         | 03/07/1998 | CA Thái Nguyên             | Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên | 849.184                    | 2,79%                         |         |
| 1.2 | Nguyễn Quang Khải    |                                          | Em trai                                                | 013118477         | 18/12/2013 | CA Hà Nội                  | Tổ 23, Thị trấn Đông Anh, TP Hà Nội               | 0                          | 0                             |         |
| 1.3 | Nguyễn Thị Kim Duyên |                                          | Em gái                                                 | 017388200         | 02/05/2012 | CA Hà Nội                  | Phường Phú Lâm, Quận Hà Đông, TP Hà Nội           | 528                        | 0,002%                        |         |
| 1.4 | Nguyễn Thị Thu Hồng  |                                          | Em gái                                                 | 090574020         | 04/10/2012 | CA Thái Nguyên             | Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, Thái Nguyên      | 422                        | 0,001%                        |         |
| 1.5 | Nguyễn Thị Thủy Nga  |                                          | Em gái                                                 | 013149636         | 19/02/2009 | CA Hà Nội                  | Thị trấn Sóc Sơn, Hà Nội                          | 528                        | 0,002%                        |         |



|     |                      |  |               |           |            |                |                                                   |           |        |  |
|-----|----------------------|--|---------------|-----------|------------|----------------|---------------------------------------------------|-----------|--------|--|
| 1.6 | Nguyễn Tuấn Anh      |  | Con trai      | 091847883 | 11/03/2011 | CA Thái Nguyên | Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, Thái Nguyên      | 528       | 0,002% |  |
| 1.7 | Nguyễn Hải Anh       |  | Con gái       | -         | -          | -              | Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, Thái Nguyên      | 0         | 0      |  |
| 2   | Nguyễn Quang Tiến    |  | Chủ tịch HĐQT | 090778343 | 03/07/1998 | CA Thái Nguyên | Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên | 849.184   | 2,79%  |  |
| 2.1 | Nguyễn Quang Khải    |  | Em trai       | 013118477 | 18/12/2013 | CA Hà Nội      | Tô 23, Thị trấn Đông Anh, Hà Nội                  | 0         | 0      |  |
| 2.2 | Nguyễn Quang Nguyên  |  | Em Trai       | 090047587 | 11/03/2011 | CA Thái Nguyên | Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, Thái Nguyên      | 1.274.021 | 4,18%  |  |
| 2.3 | Nguyễn Thị Kim Duyên |  | Em gái        | 017388200 | 02/05/2012 | CA Hà Nội      | Phường Phú Lâm, Quận Hà Đông, TP Hà Nội           | 528       | 0,002% |  |
| 2.4 | Nguyễn Thị Thu Hồng  |  | Em gái        | 090574020 | 04/10/2012 | CA Thái Nguyên | Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, Thái Nguyên      | 422       | 0,001% |  |
| 2.5 | Nguyễn Thị Thúy Nga  |  | Em gái        | 013149636 | 19/02/2009 | CA Hà Nội      | Thị trấn Sóc Sơn, Hà Nội                          | 528       | 0,002% |  |



|     |                 |  |                                    |            |            |                            |                                                            |         |        |  |
|-----|-----------------|--|------------------------------------|------------|------------|----------------------------|------------------------------------------------------------|---------|--------|--|
| 2.6 | Dương Thị Cúc   |  | Vợ                                 | 0901855566 | 24/07/2010 | CA Thái Nguyên             | Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên          | 422     | 0,001% |  |
| 2.7 | Nguyễn Thu Trà  |  | Con gái                            | 090880449  | 14/01/2013 | CA Thái Nguyên             | Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên          | 528     | 0,002% |  |
| 2.8 | Nguyễn Ngọc Lâm |  | Con trai                           | 090818557  | 16/08/2007 | CA Thái Nguyên             | Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên          | 721.807 | 2,37%  |  |
| 3   | Lê Tiến Dũng    |  | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc | B290343    | 10/04/2009 | Cục quản lý xuất nhập cảnh | Xóm 9, Xã Nghĩa Hành, Huyện Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam | 277.890 | 0,91%  |  |
| 3.1 | Lê Ngọc Thúc    |  | Bố                                 | 0187104011 | 17/04/2002 | CA Nghệ An                 | Xóm 9, Xã Nghĩa Hành, Huyện Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam | 0       | 0      |  |
| 3.2 | Nguyễn Thị Tuất |  | Mẹ                                 | 0186088659 | 18/02/2009 | CA Nghệ An                 | Xóm 9, Xã Nghĩa Hành, Huyện Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam | 0       | 0      |  |



|     |                    |  |                 |           |            |                |                                                            |         |       |  |
|-----|--------------------|--|-----------------|-----------|------------|----------------|------------------------------------------------------------|---------|-------|--|
| 3.3 | Lê Tiến Hùng       |  | Em              | 182062593 | 05/05/1994 | CA Nghệ An     | Xóm 9, Xã Nghĩa Hành, Huyện Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam | 0       | 0     |  |
| 3.4 | Lê Minh Thái       |  | Em              | 182343179 | 21/06/2003 | CA Nghệ An     | Xóm 9, Xã Nghĩa Hành, Huyện Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam | 0       | 0     |  |
| 3.5 | Ngô Thị Thanh Ngọc |  | Vợ              | 070528495 | 17/04/2012 | CA Tuyên Quang | Xóm 9, Xã Nghĩa Hành, Huyện Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam | 0       | 0     |  |
| 3.6 | Lê Thùy Trang      |  | Con gái         | -         | -          | -              | Xóm 9, Xã Nghĩa Hành, Huyện Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam | 0       | 0     |  |
| 3.7 | Lê Thùy Linh       |  | Con gái         | -         | -          | -              | Xóm 9, Xã Nghĩa Hành, Huyện Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam | 0       | 0     |  |
| 4   | Nguyễn Ngọc Lâm    |  | Thành viên HĐQT | 090818557 | 16/08/2007 | CAThái Nguyên  | Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên          | 721.807 | 2,37% |  |
| 4.1 | Nguyễn Quang Tiến  |  | Bố              | 090778343 | 03/07/1998 | CA Thái Nguyên | Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên          | 849.184 | 2,79% |  |



|     |                      |  |                 |           |            |                |                                                   |         |        |  |
|-----|----------------------|--|-----------------|-----------|------------|----------------|---------------------------------------------------|---------|--------|--|
| 4.2 | Dương Thị Cúc        |  | Mẹ              | 090185566 | 24/07/2010 | CA Thái Nguyên | Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên | 422     | 0,001% |  |
| 4.3 | Nguyễn Thu Trà       |  | Chị gái         | 090880449 | 14/01/2013 | CA Thái Nguyên | Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên | 528     | 0,002% |  |
| 4.4 | Tạ Thị Ánh           |  | Vợ              | 063131568 | 30/12/2005 | CA Lào Cai     | Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên | 52.810  | 0,17%  |  |
| 4.5 | Nguyễn Thái Vinh     |  | Con             | -         | -          | -              | Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên | 0       | 0      |  |
| 5   | Nguyễn Ngọc Tú       |  | Thành viên HĐQT | 017502475 | 20/11/2013 | CA Hà Nội      | Tổ 2, TT Sóc Sơn, Huyện Sóc Sơn, Hà Nội           | 343.918 | 1,13%  |  |
| 5.1 | Nguyễn Thị Kim Duyên |  | Mẹ              | 017388200 | 02/05/2012 | CA Hà Nội      | Phường Phú Lâm, Quận Hà Đông, TP Hà Nội           | 528     | 0,002% |  |
| 5.2 | Trần Thị Kim Hào     |  | Vợ              | 122011341 | 19/07/2008 | CA Bắc Giang   | Tổ 2, Quang Lâm, Phú Lâm, Hà Đông, Hà Nội         | 528     | 0,002% |  |
| 5.3 | Nguyễn Ngọc Tường Vi |  | Con             | -         | -          | -              | Tổ 2, Quang Lâm, Phú Lâm, Hà Đông, Hà Nội         | 0       | 0      |  |







|     |                         |  |                       |                  |                   |                  |                                                    |          |          |  |
|-----|-------------------------|--|-----------------------|------------------|-------------------|------------------|----------------------------------------------------|----------|----------|--|
| 7.2 | Nguyễn Thị Xuân         |  | Mẹ                    | 164089447        | 26/06/2009        | CA Ninh Bình     | 387 – Tổ 5,<br>Tân Bình, Tam<br>Điệp, Ninh<br>Bình | 0        | 0        |  |
| 7.3 | Phạm Thái Hà            |  | Em trai               | 164619504        | 19/04/2013        | CA Ninh Bình     | 387 – Tổ 5,<br>Tân Bình, Tam<br>Điệp, Ninh<br>Bình | 0        | 0        |  |
| 8   | <b>Trần Lê Hoa</b>      |  | <b>Kế toán trưởng</b> | <b>112251626</b> | <b>11/03/2013</b> | <b>CA Hà Nội</b> | <b>Vân Canh,<br/>Hoài Đức, Hà<br/>Nội</b>          | <b>0</b> | <b>0</b> |  |
| 8.1 | Nguyễn Thị Phần         |  | Mẹ                    | 112309147        | 01/03/2006        | CA Hà Nội        | Vân Canh,<br>Hoài Đức, Hà<br>Nội                   | 0        | 0        |  |
| 8.2 | Trần Đức Nam            |  | Anh trai              | 111511207        | 10/10/2008        | CA Hà Nội        | Vân Canh,<br>Hoài Đức, Hà<br>Nội                   | 0        | 0        |  |
| 8.3 | Trần Thị Thanh<br>Hương |  | Chị gái               | 111364850        | 02/02/2010        | CA Hà Nội        | Vân Canh,<br>Hoài Đức, Hà<br>Nội                   | 0        | 0        |  |
| 8.4 | Lương Nhật Tân          |  | Chồng                 | 14006770         | 15/09/2014        | CA Hà Nội        | Vân Canh,<br>Hoài Đức, Hà<br>Nội                   | 0        | 0        |  |
| 8.5 | Lương Sơn Tùng          |  | Con                   | -                | -                 | -                | Vân Canh,<br>Hoài Đức, Hà<br>Nội                   | 0        | 0        |  |
| 9   | <b>Lê Hồng Sơn</b>      |  | <b>Trưởng BKS</b>     | <b>011786662</b> | <b>20/04/2006</b> | <b>CA Hà Nội</b> | <b>Minh Khai,<br/>Hoàng Mai,<br/>Hà Nội</b>        | <b>0</b> | <b>0</b> |  |
| 9.1 | Nguyễn Thị Duyên        |  | Mẹ                    | 010039496        | 17/09/2007        | CA Hà Nội        | Minh Khai,<br>Hoàng Mai, Hà<br>Nội                 | 0        | 0        |  |



|      |                    |  |                   |              |            |                                            |                                                     |   |   |
|------|--------------------|--|-------------------|--------------|------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------|---|---|
| 9.2  | Phan Thị Xuân Thu  |  | Vợ                | 011845220    | 21/12/2007 | CA Hà Nội                                  | Minh Khai, Hoàng Mai, Hà Nội                        | 0 | 0 |
| 9.3  | Lê Ngọc Khanh      |  | Con gái           | Chưa cấp     | -          | -                                          | Minh Khai, Hoàng Mai, Hà Nội                        | 0 | 0 |
| 9.4  | Lê Hoàng Hải       |  | Con trai          | Chưa cấp     | -          | -                                          | Minh Khai, Hoàng Mai, Hà Nội                        | 0 | 0 |
| 9.5  | Lê Hồng Anh        |  | Chị gái           | 011448722    | 28/01/2011 | Hà Nội                                     | Minh Khai, Hoàng Mai, Hà Nội                        | 0 | 0 |
| 10   | Nguyễn Bá Sơn      |  | Phó Tổng Giám đốc | 040071000083 | 26/01/2016 | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về cư trú | 38 Tầng trệt C/c Tân Quy, P.Tân Quy, Quận 7, TP.HCM | 0 | 0 |
| 10.1 | Vương Thị Bích Sen |  | Vợ                | 023539327    | 02/04/2015 | TP.HCM                                     | 38 Tầng trệt C/c Tân Quy, P.Tân Quy, Quận 7, TP.HCM | 0 | 0 |
| 10.2 | Nguyễn Tuấn Kiệt   |  | Con               | -            | -          | -                                          | 38 Tầng trệt C/c Tân Quy, P.Tân Quy, Quận 7, TP.HCM | 0 | 0 |
| 10.3 | Nguyễn Bình Minh   |  | Con               | -            | -          | -                                          | 38 Tầng trệt C/c Tân Quy, P.Tân Quy, Quận 7, TP.HCM | 0 | 0 |



|      |                 |  |    |           |            |        |                                                       |   |   |  |
|------|-----------------|--|----|-----------|------------|--------|-------------------------------------------------------|---|---|--|
| 10.4 | Nguyễn Bá Tứ    |  | Bố | 023536571 | 21/03/2013 | TP.HCM | A18/1 Đường<br>43, P.Bình<br>Thuận, Quận 7,<br>TP.HCM | 0 | 0 |  |
| 10.5 | Đinh Thị Nguyệt |  | Mẹ | 024817269 | 28/12/2007 | TP.HCM | A18/1 Đường<br>43, P.Bình<br>Thuận, Quận 7,<br>TP.HCM | 0 | 0 |  |

